TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 250/2026/QĐST-VHNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 346/2026/TLST-VHN ngày 17 tháng 4 năm 2026 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con".

Người yêu cầu:

-Ông Lê Hoàng Xuân B, sinh năm 1986, căn cước công dân số 051086015915; địa chỉ thường trú: Số I, đường C, khu nhà ở Đ, khu phố B, phường H, Thành Phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: Số E, Đại Lộ B, tổ I, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1989, căn cước công dân số 070189008807; địa chỉ thường trú: Số I, đường C, khu nhà ở Đ, khu phố B, phường H, Thành Phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: Số E, Đại Lộ B, tổ I, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương năm 2018 và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 29 tháng 8 năm 2018. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn; cả hai không còn tình cảm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H có 02 con chung tên Lê Trần Đông Q, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và Lê Trần Trường C, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2024. Khi ly hôn, ông Lê Hoàng

Xuân B và bà Trần Thị Thu H thoả thuận ông Lê Hoàng Xuân B sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Trần Đông Q; bà Trần Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Trần Trường C.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 29 tháng 8 năm 2018 do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương cấp).

- Về con chung: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H có 02 con chung tên Lê Trần Đông Q, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018 và Lê Trần Trường C, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2024. Khi ly hôn, ông Lê Hoàng Xuân B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Trần Đông Q, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2018; bà Trần Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Trần Trường C, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2024.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Hoàng Xuân B và bà Trần Thị Thu H mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu

tạm ứng lệ phí Tòa án số 0022643 ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường P, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hằng